TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2026/QĐDS-ST

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Quang.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê M - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 458/2025/TLST-VDS ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc *"Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2026/QĐST-VDS ngày 09 tháng 02 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người có yêu cầu*: Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1953; HKTT: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội. Bà Q ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng.

- *Người bị yêu cầu:* Chị **Lê Thị 1**, sinh năm 1975; HKTT: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội

Những người có quyền lợi ích liên quan:

- Ông Lê Văn N,sinh năm 1954; HKTT: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội. Ông N ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng.

- Chị Lê Thị Ngọc M,sinh năm 1980; HKTT: Thôn Phượng Vũ, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội. Chị M ủy quyền cho anh T tham gia tố tụng.

- Anh Lê Văn T, sinh năm 1978; HKTT: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội

Anh T có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 19/12/2025, của người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu bà Nguyễn Thị Q là anh Lê Anh T trình bày:

Bà Nguyễn Thị Q là mẹ đẻ của chị Lê Thị 1, ngay từ nhỏ đến khi lớn lên, chị 1 đã là người bị khuyết tật khòeo chân (sau này được nắn chỉnh để đi lại bình

thường), chậm biết nói, nói ngọng, không tiếp thu được bài học ở trường, ăn uống, vệ sinh cá nhân phải có người trợ giúp, tính tình cục cằn, hay lang thang, lạc đường khi ra khỏi nhà vv…Chị Q gần như sống hoàn toàn phụ thuộc vào gia đình và một phần vào trợ cấp xã H của nhà nước. Chị 1 không kết hôn. Vì hoàn cảnh khó khăn nên gia đình không cho chị 1 đi khám và điều trị tại các cơ sở y tế dù cho rằng chị là người tâm thần.

Nay phía bà Q đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội tuyên bố chị Lê Thị 1 là người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Nguyễn Thị Q là người giám hộ.

Những người có quyền lợi, ích liên quan là ông Lê Văn N, chị Lê Thị Ngọc M, anh Lê Văn T (ông N, chị M ủy quyền cho anh T), trình bày:

Thống nhất với lời khai của bà Q, cùng đề nghị Tòa án tuyên chị Lê Thị 1 là người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Nguyễn Thị Q là người giám hộ

Tại phiên họp, người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu và Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội căn cứ Điều 22, 46, 47, 48, 49,51,57,58 ,59, 62, 63, Bộ luật dân sự, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q về việc yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị 1 mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà Nguyễn Thị Q là người giám hộ cho chị Lê Thị 1. Miễn lệ phí việc dân sự cho bà Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Yêu cầu về việc *"Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại khu vực 12 - Hà Nội nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

[2] Về sự có mặt của người yêu cầu và những người có quyền lợi ích liên quan: Bà Nguyễn Thị Q, ông Lê Văn N, chị Lê Thị Ngọc M đều ủy quyền cho anh Lê Anh T, (anh T đồng thời là người có quyền lợi ích) có mặt. Theo quy định tại Điều 228 Bộ luật TTDS, Tòa án tiến hành xét họp theo quy định .

[3] . *Về yêu cầu của đương sự:*

[3.1] . Về "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" của bà Nguyễn Thị Q, thì:

Bà Nguyễn Thị Q và chồng là ông Lê Văn N có 03 người con là chị Lê Thị Ngọc M, anh Lê Văn T, chị Lê Thị 1. Trong 03 người này, chỉ có chị 1 là người bị

khuyết tật và có dấu hiệu bị tâm thần từ nhỏ, thông qua các dấu hiệu như: Chậm biết đi, chậm nói, nói ngọng, không tựu ăn uống vệ sinhg cá nhân hoặc đi lạc nếu không có người trông nom, chăm sóc, phục vụ vv…., nên đến năm 2023, thì chị 1 được chính quyền địa phương cho hưởng chế độ trợ cấp xã H người khuyết tật bằng việc cấp giấy xác nhận khuyết tật (Dạng khuyết tật: Trí tuệ, số hiệu 10297000174 do UBND xã Văn Hoàng (cũ), huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội cấp ngày 11/12/2023) với mức 1.000.000 đồng/tháng và người trực tiếp chăm sóc 750.000đồng/tháng.

Xác minh tại chính quyền địa phương, y tế cơ sở và những người hàng xóm sinh sống ở gần nhà chị 1 đều xác nhận chị 1 có các dấu hiệu của người mắc bệnh tâm thần, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là đúng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 31/KLGĐ ngày 09/02/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần Trung ương đối với chị Lê Thị 1, kết luận: "*Tại thời điểm giám định (hiện tại) chị Lê Thị 1 bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là F72.Tại thời điểm giám định (hiện tại) chị Lê Thị 1 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*.

Như vậy, đề nghị của bà Nguyễn Thị Q về việc yêu cầu tuyên bố chị Lê Thị 1 mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần áp dụng điều 22 BLDS và các quy định của điều 376, 378 BLTTDS để tuyên bố chị Lê Thị 1 mất năng lực hành vi dân sự.

[3.2]. *Về người giám hộ* : Xuất phát từ việc chị 1 bị coi là người mất năng lực hành vi dân sự, nên đương nhiên yêu cầu của bà Q đề nghị được chỉ định người giám hộ cần được xem xét và theo quy định của pháp luật dân sự. Theo đề nghị của bà Q, ông N, anh T đều thống nhất cử bà Q là người giám hộ cho chị 1. Xét đề nghị của người có yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ pháp luật. Do đó, Tòa chấp nhận và chỉ định bà Nguyễn Thị Q là người giám hộ cho chị Lê Thị 1.

Các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của các điều 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59, 62, 63 và điều 136 BLDS

[4]. Về lệ phí*:* Bà Nguyễn Thị Q là người cao tuổi nên được miễn lệ phí.

[5]. Người yêu cầu, người có quyền lợi ích liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 62, 63 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc H quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q:

Tuyên bố chị Lê Thị 1, sinh năm 1975; Có địa chỉ thường trú và nơi cư trú: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1953; có địa chỉ thường trú: Thôn H, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội, là người giám hộ hợp pháp của chị Lê Thị 1. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo các quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 62, Điều 63 BLDS

3. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Q được miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp tp Hả Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 - Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. H ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN HỌP

Nguyễn Văn Quang